

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2023/HS-PT
Ngày: 13-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tân Trường
Ông Vũ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Hoà Bình - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu thành phần - trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 166/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Mai Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Mai Xuân T, sinh ngày 17/6/1979 tại tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; nơi cư trú: Tổ B, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T1, sinh năm 1950 (Chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân:

+ Ngày 02/12/1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án hình sự phúc thẩm số: 52/HSPT, bị cáo chưa nộp án phí. Tiền sự: Không.

+ Ngày 17/01/2000, bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi) xử phạt 12 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 01/HSST; bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 29/7/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, Nguyễn Xuân T2 cùng với nhóm công nhân (khoảng 7 đến 8 người) đang thi công hàng rào sắt cho Ban Q tại khu vực chợ C tươi sống trước số nhà F, đường N thuộc Tổ B, Phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Lúc này, Mai Xuân T đi nhậu về thấy nhóm công nhân thi công hàng rào sắt thì chửi bới, ngăn cản không cho làm vì T cho rằng việc thi công gây cản trở cho hoạt động buôn bán của gia đình Trung và các hộ kinh doanh lân cận. Thấy T đã say xỉn nên T2 đến chỗ T và nói: “Anh mệt rồi, thôi anh về nghỉ đi” thì T dùng tay tát một cái vào mặt của T2 rồi quay lưng bỏ đi. Do bị T tát nên T2 bức tức, dùng tay phải nhặt một viên gạch 06 lỗ ở gần đó, đứng phía sau lưng của T, đánh hai cái vào phía sau đầu của T gây thương tích, chảy máu. Lúc này, T quay lại ôm T2 giằng co rồi rút dao Thái Lan cất giấu ở trong người, đâm một nhát vào ngực bên phải của T2 gây thương tích rồi cầm dao chạy về nhà rửa tay và dao rồi cất dao tại khu vực để dao ở nhà bếp.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 59/TgT ngày 17/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích của Nguyễn Xuân T2 như sau:

+ Dày dính nhẹ màng phổi vùng đỉnh phổi hai bên: 13%.

+ 01 sẹo ngực phải do đâm: 0,87%.

+ 01 sẹo ống dẫn lưu màng phổi phải: 0,86%.

Tổng cộng: 14,73%. Làm tròn số = 15%.

Các tổn thương trên phù hợp với vật sắc nhọn gây thương tích.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 60/TgT ngày 17/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích của Mai Xuân T như sau:

+ Sẹo vùng cằm: 02%.

+ Sẹo vùng cằm trái: 01%.

Tổng cộng: 03%.

Các tổn thương trên phù hợp với vật tày có cạnh gây thương tích.

Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 20/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Mai Xuân Trung, Nguyễn Xuân Thương về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Xuân T phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân T 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 29/7/2022).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Xuân T2, tuyên về phần xử lý vật chứng, về án phí và thông báo về quyền kháng cáo.

Ngày 13/3/2023, bị cáo Mai Xuân T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Xuân T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh tụng, xem xét quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Mai Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 25/01/2022, tại khu vực cá tươi sống Chợ Q, Nguyễn Xuân T2 cùng với nhóm công nhân đang thi công hàng rào sắt cho Ban Q thì Mai Xuân T chửi bới, ngăn cản không cho làm vì T cho rằng việc thi công gây cản trở cho hoạt động buôn bán của gia đình và các hộ kinh doanh lân cận. Khi Nguyễn Xuân T2 đến nói Mai Xuân T đi về thì T dùng tay tát một cái vào mặt của T2 rồi quay lưng bỏ đi. Thương bực tức, dùng tay phải nhặt một viên gạch 06 lỗ ở gần đó, đánh hai cái vào phía sau đầu của T gây thương tích. Lúc này, T quay lại ôm T2 giằng co rồi lấy dao đâm một nhát vào ngực bên phải của T2 gây thương tích rồi cầm dao chạy về nhà cất.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 59/TgT và 60/TgT ngày 17/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích của Nguyễn Xuân T2 là 15% và Mai Xuân T là 03%.

Với hành vi phạm tội đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mai Xuân T về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Mai Xuân T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo Mai Xuân T dùng dao đâm vào vùng ngực của bị cáo Nguyễn Xuân T2. Bị cáo đều biết vùng ngực là vùng trọng yếu trên cơ thể của con người nếu có tác động bằng hung khí nguy hiểm vào những vùng này thì có thể dẫn đến chết người nhưng bị cáo vẫn thực hiện.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại; Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho nhau. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Toà án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Mai Xuân T phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” với lý do ngày 02/12/1996 bị cáo bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là không đúng, bởi vì: Tại thời điểm ngày 02/12/1996 bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định tại Điều 107 Bộ luật hình sự thì không xác định tiền án đối với bị cáo. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù là tương xứng với tính chất hành vi, hậu quả của vụ án và nhân thân của bị cáo, không nặng nên không cần thiết phải sửa Bản án sơ thẩm mà nêu để Toà án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

Từ các phân tích, lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không được chấp nhận, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Mai Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Xuân T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân T 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù, về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 29/7/2022).

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Cường